

Số: /TB-SNV

Nghệ An, ngày tháng 8 năm 2025

THÔNG BÁO
Về việc lựa chọn Tổ chức đấu giá tài sản

Căn cứ Luật đấu giá tài sản năm 2016; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật đấu giá tài sản ngày 27/6/2024;

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21/6/2017;

Căn cứ Nghị định số 186/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 quy định chi tiết một số điều của Luật quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Thông tư số 19/2024/TT-BTP ngày 31/12/2024 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 37/2024/QH15;

Căn cứ Quyết định số 2606/QĐ-UBND ngày 04/10/2024 của UBND tỉnh Nghệ An về việc thanh lý, điều chuyển, thu hồi và điều chỉnh nhóm xe ô tô của các cơ quan, đơn vị;

Căn cứ Quyết định số 1163/QĐ-UBND ngày 25/4/2025 của UBND tỉnh Nghệ An về việc thanh lý tài sản công;

Căn cứ Quyết định số 3621/QĐ-SNV ngày 20/05/2025 của Sở Nội vụ tỉnh Nghệ An về việc thành lập tổ giúp việc thanh lý tài sản công; Quyết định số 6892/QĐ-SNV ngày 18/8/2025 của Sở Nội vụ tỉnh Nghệ An về việc bổ sung, kiện toàn thành viên tổ giúp việc thanh lý tài sản công;

Căn cứ Chứng thư thẩm định giá số 093/2025/661/CT-VALUINCO/ BAN2 ngày 31/07/2025 của Công ty cổ phần thẩm định giá và tư vấn đầu tư Quốc tế;

Căn cứ các Quyết định về việc phê duyệt giá khởi điểm để đấu giá tài sản thanh lý số 6318/QĐ-SNV ngày 06/08/2025, số 6319/QĐ-SNV ngày 06/08/2025 và số 6320/QĐ-SNV ngày 06/08/2025 của Sở Nội vụ tỉnh Nghệ An.

Sở Nội vụ tỉnh Nghệ An, thông báo về việc lựa chọn đơn vị tổ chức hành nghề đấu giá tài sản như sau:

1. Tên, địa chỉ tổ chức có tài sản đấu giá.

- Đơn vị: Sở Nội vụ tỉnh Nghệ An.
- Địa chỉ: Số 30, đường Phan Đăng Lưu, phường Trường Vinh, tỉnh Nghệ An.

2. Thông tin về tài sản.

Tài sản thanh lý theo hình thức bán đấu giá gồm:

TT	Tài sản	Giá khởi điểm
1	Xe ô tô con nhãn hiệu Toyota Corolla Altis màu Đen, biển kiểm soát 37A - 5858, số chỗ ngồi: 05, sản xuất năm 2005 tại Việt Nam. Số máy: 1ZZ - 4513161 Số khung: ZZE122 - 7507390	66.218.000 đồng
2	Xe ô tô con nhãn hiệu Toyota Inova màu Bạc - Ghi, biển kiểm soát 37A - 1108, số chỗ ngồi: 08, sản xuất năm 2006 tại Việt Nam. Số máy: 1TR - 6256930 Số khung: RL4XW43G069202856	70.334.000 đồng
	Xe ô tô con nhãn hiệu Toyota Camry-2.4G màu Đen, biển kiểm soát 37A - 1999, số chỗ ngồi: 05, sản xuất năm 2005 tại Việt Nam. Số máy: 2AZ - 3213799 Số khung: CAV30 - 8011930	124.203.000 đồng

Giá khởi điểm trên chưa bao gồm thuế VAT và các chi phí liên quan.

3. Tiêu chí lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản.

Mọi tổ chức đấu giá tài sản phải đáp ứng các tiêu chí theo quy định tại Khoản 4 Điều 56 Luật Đấu giá tài sản năm 2016 và Thông tư số 19/2024/TT-BTP ngày 31/12/2024 của Bộ Tư pháp và các tiêu chí do Sở Nội vụ tỉnh Nghệ An quyết định. Cụ thể như sau:

TT	NỘI DUNG	ĐIỂM ĐẠT ĐƯỢC
I	Có tên trong danh sách các tổ chức hành nghề đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố	
1	Có tên trong danh sách tổ chức hành nghề đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố	Đủ điều kiện
2	Không có tên trong danh sách tổ chức hành nghề đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố	Không đủ điều kiện
II	Cơ sở vật chất, trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá đối với loại tài sản đấu giá	19,0
1	Cơ sở vật chất bảo đảm cho việc đấu giá	10,0

1.1	<i>Có địa chỉ trụ sở ổn định, rõ ràng (số điện thoại, địa chỉ thư điện tử...), trụ sở có đủ diện tích làm việc</i>	5,0
1.2	<i>Địa điểm bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá công khai, thuận tiện</i>	5,0
2	Trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá	5,0
2.1	<i>Có hệ thống camera giám sát hoặc thiết bị ghi hình tại trụ sở tổ chức hành nghề đấu giá tài sản khi bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá (Có thể được trích xuất, lưu theo hồ sơ đấu giá)</i>	2,0
2.2	<i>Có hệ thống camera giám sát hoặc thiết bị ghi hình tại nơi tổ chức phiên đấu giá (được trích xuất, lưu theo hồ sơ đấu giá)</i>	3,0
3	<i>Có trang thông tin điện tử của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản đang hoạt động ổn định, được cập nhật thường xuyên. Đối với Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản thì dùng Trang thông tin điện tử độc lập hoặc Trang thông tin thuộc Cổng Thông tin điện tử của Sở Tư pháp</i>	2,0
4	<i>Có Trang thông tin đấu giá trực tuyến được phê duyệt hoặc trong năm trước liền kề đã thực hiện ít nhất 01 cuộc đấu giá bằng hình thức trực tuyến</i>	1,0
5	<i>Có nơi lưu trữ hồ sơ đấu giá</i>	1,0
III	Phương án đấu giá khả thi, hiệu quả (Thuyết minh đầy đủ các nội dung trong phương án)	16,0
1	<i>Phương án đấu giá đề xuất được hình thức đấu giá, bước giá, số vòng đấu giá có tính khả thi và hiệu quả cao</i>	4,0
1.1	<i>Hình thức đấu giá khả thi, hiệu quả</i>	2,0
1.2	<i>Bước giá, số vòng đấu giá khả thi, hiệu quả</i>	2,0
2	<i>Phương án đấu giá đề xuất việc bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá công khai, khả thi, thuận tiên (địa điểm, phương thức bán, tiếp nhận hồ sơ)</i>	4,0
3	<i>Phương án đấu giá đề xuất được đối tượng và điều kiện tham gia đấu giá phù hợp với tài sản đấu giá</i>	4,0
3.1	<i>Đối tượng theo đúng quy định của pháp luật</i>	2,0
3.2	<i>Điều kiện tham gia đấu giá phù hợp với quy định pháp luật áp dụng đối với tài sản đấu giá</i>	2,0
4	<i>Phương án đấu giá đề xuất giải pháp giám sát việc tổ chức đấu giá hiệu quả; chống thông đồng; dìm giá, bảo đảm an toàn, an ninh trật tự của phiên đấu giá</i>	4,0
IV	Năng lực, kinh nghiệm và uy tín của tổ chức đấu giá tài sản	57,0
1	<i>Tổng số cuộc đấu giá đã tổ chức trong năm trước liền kề (bao gồm cả cuộc đấu giá thành và cuộc đấu giá không thành)</i>	15,0

	Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí	
1.1	Dưới 20 cuộc đấu giá	12,0
1.2	Từ 20 cuộc đấu giá đến dưới 40 cuộc đấu giá	13,0
1.3	Từ 40 cuộc đấu giá đến dưới 70 cuộc đấu giá	14,0
1.4	Từ 70 cuộc đấu giá trở lên	15,0
2	Tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí	7,0
2.1	Dưới 10 cuộc đấu giá thành (bao gồm cả trường hợp không có cuộc đấu giá thành nào)	4,0
2.2	Từ 10 cuộc đấu giá thành đến dưới 30 cuộc đấu giá thành	5,0
2.3	Từ 30 cuộc đấu giá thành đến dưới 50 cuộc đấu giá thành	6,0
2.4	Từ 50 cuộc đấu giá thành trở lên	7,0
3	Tổng số cuộc đấu giá thành có chênh lệch giữa giá trúng so với giá khởi điểm trong năm trước liền kề (Người có tài sản không yêu cầu nộp hoặc cung cấp bản chính hoặc bản sao hợp đồng, quy chế cuộc đấu giá và các tài liệu có liên quan) Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí	7,0
3.1	Dưới 10 cuộc đấu giá (bao gồm cả trường hợp không có chênh lệch)	4,0
3.2	Từ 10 cuộc đến dưới 30 cuộc	5,0
3.3	Từ 30 cuộc đến dưới 50 cuộc	6,0
3.4	Từ 50 cuộc trở lên	7,0
4	Tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề có mức chênh lệch từ 10% trở lên (Người có tài sản không yêu cầu nộp hoặc cung cấp bản chính hoặc bản sao hợp đồng)	3,0
4.1	Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản (A) có tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề có mức chênh lệch từ 10% trở lên nhiều nhất (Y cuộc) thì được tối đa 3 điểm	3,0
4.2	Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản (B) có tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề có mức chênh lệch từ 10% trở lên thấp hơn liền kề (U cuộc) thì số điểm được tính theo công thức: Số điểm của B = $(U \times 3)/Y$	
4.3	Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản (C) có tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề có mức chênh lệch từ 10% trở lên thấp hơn liền kề tiếp theo (V cuộc) thì số điểm được tính tương tự theo công thức nêu trên: Số điểm của C = $(V \times 3)/Y$	
5	Thời gian hoạt động trong lĩnh vực đấu giá tài sản tính từ thời điểm có	7,0

	Quyết định thành lập hoặc được cấp Giấy đăng ký hoạt động (Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh đối với doanh nghiệp đấu giá tài sản được thành lập trước ngày Luật đấu giá tài sản có hiệu lực) Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí.	
5.1	Có thời gian hoạt động dưới 05 năm	4,0
5.2	Có thời gian hoạt động từ 05 năm đến dưới 10 năm	5,0
5.3	Có thời gian hoạt động từ 10 năm đến dưới 15 năm	6,0
5.4	Có thời gian hoạt động từ 15 năm trở lên	7,0
6	Số lượng đấu giá viên của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí	4,0
6.1	01 đấu giá viên	2,0
6.2	Từ 02 đến dưới 05 đấu giá viên	3,0
6.3	Từ 05 đấu giá viên trở lên	4,0
7	Kinh nghiệm hành nghề của đấu giá viên là Giám đốc Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản, Tổng giám đốc hoặc Giám đốc của Công ty đấu giá hợp danh, Giám đốc doanh nghiệp tư nhân (Tính từ thời điểm được cấp Thẻ đấu giá viên theo Nghị định số 05/2005/NĐ-CP ngày 18/01/2005 của Chính phủ về bán đấu giá tài sản hoặc đăng ký danh sách đấu giá viên tại Sở Tư pháp theo Nghị định số 17/2010/NĐ-CP ngày 04/3/2010 của Chính phủ về bán đấu giá tài sản hoặc Thẻ đấu giá viên theo Luật đấu giá tài sản hoặc thông tin về danh sách đấu giá viên trong Giấy đăng ký hoạt động của doanh nghiệp đấu giá tài sản theo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật đấu giá tài sản) Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí.	4,0
7.1	Dưới 05 năm	2,0
7.2	Từ 05 năm đến dưới 10 năm	3,0
7.3	Từ 10 năm trở lên	4,0
8	Kinh nghiệm của đấu giá viên hành nghề Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí.	5,0
8.1	Không có đấu giá viên có thời gian hành nghề từ 05 năm trở lên	3,0
8.2	Có từ 01 đến 03 đấu giá viên có thời gian hành nghề từ 05 năm trở lên	4,0
8.3	Có từ 4 đấu giá viên trở lên có thời gian hành nghề từ 05 năm trở lên	5,0
9	Số thuế thu nhập doanh nghiệp hoặc khoản tiền nộp vào ngân sách Nhà nước đối với Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản trong năm trước liền kề, trừ thuế giá trị gia tăng (Số thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp theo Tờ khai quyết toán thuế thu nhập doanh nghiệp trong báo cáo tài chính và số thuế thực nộp được cơ quan thuế xác nhận bằng chứng từ điện tử; đối với Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản thì có văn bản về việc thực hiện nghĩa vụ thuế với ngân sách Nhà nước)	5,0

	Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí.	
9.1	Dưới 50 triệu đồng	3,0
9.2	Từ 50 triệu đồng đến dưới 100 triệu đồng	4,0
9.3	Từ 100 triệu đồng đến dưới 200 triệu đồng	5,0
V	Tiêu chí khác phù hợp với tài sản đấu giá do người có tài sản đấu giá quyết định	8,0
1	Đã từng ký hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản cùng loại tài sản đưa ra đấu giá và đấu giá thành theo hợp đồng đó.	3,0
2	Đấu giá viên là Giám đốc của tổ chức đấu giá có năng lực kinh nghiệm hành nghề, có thời gian đăng ký hoạt động liên tục trên 15 năm từ khi có ND 17/ND-CP ngày 4/03/2010 đến nay.	4,0
3	Trụ sở chính của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản trong phạm vi tỉnh, thành phố nơi có tài sản đấu giá hoạt động ổn định trên 15 năm, không bao gồm trụ sở chi nhánh.	1,0
Tổng số điểm		100

4. Thời gian, địa điểm nộp hồ sơ đăng ký tham gia tổ chức đấu giá

- Thời gian: Thời gian: 03 ngày làm việc, từ ngày 20/08/2025 đến hết ngày 22/08/2025 (trong giờ hành chính).

- Địa điểm: Sở Nội vụ tỉnh Nghệ An. Địa chỉ: Số 30, đường Phan Đăng Lưu, phường Trường Vinh, tỉnh Nghệ An.

- Hình thức nộp: Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản nộp 01 bộ hồ sơ trực tiếp (không nhận hồ sơ qua đường bưu điện).

- Người đại diện tổ chức đấu giá tài sản đến nộp hồ sơ phải mang theo giấy giới thiệu, Căn cước công dân.

- Không hoàn trả hồ sơ, không thông báo kết quả lựa chọn đối với các tổ chức đấu giá không được lựa chọn.

Sở Nội vụ tỉnh Nghệ An thông báo rộng rãi để các tổ chức hành nghề đấu giá tài sản biết, tham gia./.

Nơi nhận:

- Công thông tin đấu giá tài sản Quốc gia;
- Lãnh đạo Sở;
- Tổ giúp việc thanh lý tài sản;
- Lưu: VT, VP.

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Viết Hưng